

Bản án số: 516/2017/DS-ST

Ngày: 29/09/2017

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Ông Trần Tuấn Việt

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Sinh - Kiểm sát viên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2017/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 160/2017/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hợp tác xã Vận tải S (có mặt)

Trụ sở: 100H đường H, Phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Ngọc T, sinh năm: 1953. Trưởng Ban kiểm soát Hợp tác xã. Đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền lập ngày 01/11/2016.

Bị đơn: Ông Trần Thế Th, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: 56 đường L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Hợp tác xã Vận tải S và lời trình bày tại phiên tòa của đại diện nguyên đơn ông Lê Ngọc T thể hiện:

Ông Trần Thế Th là xã viên của Hợp tác xã Vận tải S. Do nhu cầu hỗ trợ, giúp vốn làm ăn của các xã viên nên ngày 04/12/2013 Hợp tác xã Vận tải S cho ông Th vay số tiền 687.618.000 đồng. Thời hạn vay là 05 tháng. Tiếp đó ngày 10/01/2014 Hợp tác xã Vận tải S cho ông Th vay thêm số tiền là 300.000.000 đồng. Thời hạn

vay 24 tháng. Ngoài ra Hợp tác xã Vận tải S còn tạo điều kiện cho ông Th mượn số tiền 87.965.645 đồng để trả tiền đồ dầu. Tổng cộng các khoản là 1.075.583.645 đồng. Mục đích ông Th vay các khoản tiền này là trả tiền dầu và sửa chữa, trùng tu xe.

Theo ông T, có việc vay tiền này là do nhu cầu hỗ trợ và giúp đỡ nhau giữa các xã viên, chứ Hợp tác xã Vận tải S không phải cho vay tiền để lấy lãi. Cho nên trong hợp đồng dù có ghi lãi là 1,5% nhưng thật ra Hợp tác xã không tính lãi ông Th. Do đó, từ lúc vay đến nay ông Th không trả lãi cho Hợp tác xã và cũng chưa hoàn trả được tiền vốn.

Nhiều lần Hợp tác xã Vận tải S yêu cầu hoàn trả tiền vốn nhưng ông Th chỉ hứa hẹn không thực hiện. Nay Hợp tác xã khởi kiện yêu cầu ông Th phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền vốn để tiếp tục hỗ trợ cho các xã viên khác. Chỉ tính lãi theo qui định của pháp luật sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Trần Thế Th vắng mặt:

Tại bản tự khai ngày 21/02/2017 và biên bản làm việc ngày 20/4/2017 ông Th thừa nhận toàn bộ số tiền hiện nợ Hợp tác xã Vận tải S là 1.075.583.645 đồng và đồng ý thanh toán cho Hợp tác xã bằng cách cản trừ dần vào những chiếc xe và trả dần mỗi tháng, yêu cầu không tính lãi.

Tại biên bản hòa giải ngày 18/7/2017 ông Th thừa nhận số nợ và xin trả dần mỗi tháng là 25.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Ông Th vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

*Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 có bà Ngô Thị Kim Sinh phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên bị đơn không chấp hành quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung, Hợp tác xã Vận tải S khởi kiện ông Trần Thế Th số tiền là 1.075.583.645 đồng. Toàn bộ số tiền đã được bị đơn thừa nhận và đồng ý trả. Đối với tiền lãi nguyên đơn đã không yêu cầu, chỉ tính lãi theo qui định của pháp luật sau khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi trả xong hết số nợ, yêu cầu này phù hợp pháp luật nên ghi nhận. Do đó, căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã Vận tải S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã Vận tải S đối với ông Trần Thế Th là “Tranh chấp đồng vay tài sản” theo Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Qua xác minh tại địa phương ông Trần Thế Th cư trú tại 56 đường L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào các Điều 26, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Về thủ tục tố tụng:

Qua xác minh ông Th vẫn còn cư trú tại 56 đường L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2017/QĐXXST-DS ngày 15/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 160/2017/QĐST-DS ngày 11/9/2017 nhưng tại phiên tòa hôm nay ông Trần Thế Th vắng mặt nên căn cứ theo Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

3. Về nội dung:

Hợp tác xã Vận tải S khởi kiện ông Trần Thế Th về số tiền ông Th vay của Hợp tác xã Vận tải S là 1.075.583.645 đồng, gồm hợp đồng vay tiền ngày 04/12/2013 với số tiền vay là 687.618.000 đồng và hợp đồng vay tiền ngày 10/01/2014 số tiền vay là 300.000.000 đồng, ngoài ra ông Th còn vay mượn thêm 87.965.645 đồng để đồ dầu. Ông T đại diện Hợp tác xã Vận tải S cho rằng số tiền này là của các xã viên, mục đích nhằm tương trợ, giúp đỡ nhau giữa các xã viên để làm ăn, chứ không phải Hợp tác xã cho ông Th vay để lấy lãi, nên đã không tính lãi. Người vay phải dùng số tiền này vào việc kinh doanh vận tải xe đúng theo điều lệ hoạt động của Hợp tác xã, chứ không dùng vào mục đích khác. Do đó, đây là sự hỗ trợ giúp vốn nhau, chứ Hợp tác xã không cho vay tiền.

Tuy nhiên, từ đó đến nay ông Thanh không trả lại tiền vốn cho Hợp tác xã. Nhiều lần Hợp tác xã đề nghị trả vốn nhưng ông Th chỉ hứa hẹn. Nay Hợp tác xã Vận tải S chỉ yêu cầu ông Th trả đủ tiền vốn gốc một lần, đồng ý không tính lãi. Chỉ tính lãi theo qui định của pháp luật khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi ông Th trả xong số nợ.

Quá trình làm việc tại Tòa, ông Trần Thế Th có lên Tòa để giải quyết, ông Th thừa nhận toàn bộ số nợ là 1.075.583.645 đồng, xin trả theo khả năng. Tại phiên tòa hôm nay ông Th vắng mặt.

Đối chiếu toàn bộ lời khai của đương sự và chứng cứ có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng vay tài sản của ông Trần Thế Th với Hợp tác xã Vận tải S được các bên thừa nhận là sự tự nguyện, thật ra là sự vay mượn, không tính lãi chỉ nhằm mục đích hỗ trợ, giúp đỡ nhau của các xã viên, điều này là đúng qui định của

pháp luật. Đến nay ông Th chưa thanh toán lại cho Hợp tác xã Vận tải S là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Hợp tác xã Vận tải S khởi kiện là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ theo các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 buộc ông Trần Thế Th phải trả hết số tiền 1.075.583.645 đồng cho Hợp Tác xã Vận tải S là có cơ sở chấp nhận.

4. Về phần tiền lãi: Hợp Tác xã Vận tải S không có yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu tính lãi theo qui định pháp luật kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi trả hết xong số nợ, đây là yêu cầu phù hợp pháp luật nên được chấp nhận, căn cứ theo Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để tính lãi cho Hợp tác xã Vận tải S.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thế Th phải chịu là 44.267.509 đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng :

- Các Điều 26,39,227,271 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 471,474 Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hợp tác xã Vận tải S.

Buộc ông Trần Thế Th phải trả cho Hợp tác xã Vận tải S số tiền 1.075.583.645 đồng (*Một tỷ không trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm tám mươi ba ngàn sáu trăm bốn mươi lăm đồng*).

Thời hạn trả tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày Hợp tác xã Vận tải S có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Th chưa trả hết số nợ trên thì hàng tháng ông Th còn phải chịu thêm tiền lãi, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tính theo qui định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Thế Th phải chịu là 44.267.509 đồng (*Bốn mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm lẻ chín đồng*) án phí DSST. Hoàn lại cho Hợp tác xã Vận tải S là 29.345.547 đồng (*Hai mươi chín triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn năm trăm bốn mươi bảy đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0026535 ngày 27/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản

án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo luật định.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- CC.THA Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu VP-HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim